

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI QUẢNG TRỊ NĂM 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị ngày 22/04/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022; Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021, báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021. Kế hoạch kinh doanh năm 2022 với các tiêu chí cơ bản:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

- Doanh thu : 1.075 tỷ đồng, đạt 107,5 % KH
- Nộp ngân sách địa phương : 65,2 tỷ đồng, đạt 119 % KH
- Lợi nhuận : 25,1 tỷ đồng, đạt 114% KH
- Thu nhập bình quân người lao động : 12 triệu đồng/người/tháng.

2. Phương hướng nhiệm vụ năm 2022:

- Doanh thu : 1.200 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân người lao động : 10 triệu đồng/người/tháng
- Lợi nhuận : 25 tỷ đồng
- Cổ tức : $\geq 15\%$ /năm
- Thực hiện nghiêm túc các nội dung Nghị quyết DHDCD đưa ra, ban hành kịp thời các chủ trương để chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động đồng thời khắc phục những hạn chế còn tồn tại;
- Quản lý, phát triển và mở rộng các vùng nguyên liệu để đáp ứng cho các nhà máy hoạt động trước mắt và lâu dài, nghiên cứu đầu tư sâu các sản phẩm của Công ty từ sản phẩm Tinh bột sắn, chế biến gỗ tinh chế, cao su, TACN, gạo...
- Tăng cường quản lý khai thác có hiệu quả các tài sản đã đầu tư; rà soát các định mức để giảm dần chi phí đối với các nhà máy, đảm bảo đạt hiệu quả cao sau đầu tư.

- Tiếp tục cải tiến, mở rộng hoạt động sản xuất của các nhà máy, tăng cường quảng bá các dịch vụ du lịch của Công ty.
- Công tác quản lý tài chính phải chặt chẽ, duy trì tốt công tác khoản quản, quản trị kiểm tra kiểm soát, không để công nợ khó đòi phát sinh mới.
- Công tác Đảng và các tổ chức đoàn thể hoạt động và phát triển tốt.

Điều 3. Thông qua nội dung lựa chọn Công ty Kiểm toán năm 2022

Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của công ty.

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, phân chia cổ tức năm 2021 (ĐVT: đồng)

1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	25.115.757.111
a	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (Miễn thuế)	0
b	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (2%)	502.315.142
c	Trích lập quỹ khen thưởng (8%)	2.009.260.568
d	Trích lập quỹ phúc lợi (6,39%)	1.604.181.401
2	Lợi nhuận phân phối sau khi nộp thuế và trích lập	21.000.000.000
	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt (25%)	21.000.000.000
3	Lợi nhuận năm 2021 còn lại sau khi phân phối	0

Điều 5. Thông qua quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Ban quản lý chuyên trách và không chuyên trách Tổng Công ty.

1. Quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng đã thực hiện năm 2021:

- Quỹ tiền lương Ban quản lý chuyên trách năm 2021:
 - + Theo kế hoạch: 3.600.000.000 đồng;
 - + Thực hiện: 4.608.000.000 đồng;
 - + Đã chi: 2.231.828.000 đồng;
- Quỹ thù lao Ban quản lý không chuyên trách năm 2021
 - + Theo kế hoạch: 864.000.000 đồng;
 - + Thực hiện: 1.036.000.000 đồng;
 - + Đã chi: 288.000.000 đồng;
- Quỹ thưởng của người quản lý Công ty thực hiện theo hiệu quả SXKD năm 2021 là: 1.080.000.000 đồng; Chưa chi.

2. Kế hoạch quỹ tiền lương và thù lao năm 2022 như sau:

- Quỹ lương Ban quản lý chuyên trách (6 người) là: 4.320.000.000 đồng
- Quỹ thù lao HDQT, BKS không chuyên trách là: 864.000.000 đồng

3. Tiêu chí xác định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2022:

Giao cho HĐQT xây dựng tiêu chí, xác định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện của người quản lý chuyên trách và không chuyên trách của Công ty năm 2022. Trong đó mức tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện được xác định trên cơ sở tiền lương kế hoạch gắn với mức độ thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh lợi nhuận đạt kế hoạch năm, vốn được bảo toàn và phát triển, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trách nhiệm với Nhà nước và người lao động.

Điều 6. Thông qua Thành lập chi nhánh tại Đà Nẵng: tại địa chỉ Đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Hòa Hiệp Nam, Quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

Việc thành lập chi nhánh, cơ cấu tổ chức, nhân sự sẽ do Hội đồng quản trị quyết định theo đề xuất của Tổng giám đốc.

Điều 7. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ về sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo chi tiết:

a. Bổ sung ngành nghề mới:

STT	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH
1	0111	Trồng lúa
2	0112	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác
3	0113	Trồng cây lấy củ có chất bột
4	0114	Trồng cây mía
5	0115	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào
6	0116	Trồng cây lấy sợi
7	0117	Trồng cây có hạt chứa dầu
8	1061	Xây xát và sản xuất bột thóc
9	1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng
10	2023	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh
11	2029	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu
12	2211	Sản xuất sẫm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su
13	2219	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su
14	4711	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
15	4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
16	4723	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh
17	4931	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)

18	4932	Vận tải hành khách đường bộ khác
19	1040	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật
20	1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu
21	1075	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn
22	1020	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản
23	4610	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa
24	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển
25	2011	Sản xuất hoá chất cơ bản
26	2021	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp
27	0311	Khai thác thủy sản biển
28	0240	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp
29	4653	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp
30	7710	Cho thuê xe có động cơ
31	8292	Dịch vụ đóng gói

b. Sửa đổi ngành nghề: Bỏ chi tiết ngành nghề, chỉ lấy ngành nghề chính mã cấp 4 đối với các ngành nghề sau:

STT	Mã ngành	Tên ngành
1	0128	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm Chi tiết: Trồng cây gia vị, cây dược liệu
2	0141	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu bò Chi tiết: Chăn nuôi, trâu bò
3	0142	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa Chi tiết: Chăn nuôi ngựa, lừa, la
4	0144	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai Chi tiết: Chăn nuôi dê, cừu
5	0145	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn Chi tiết: Chăn nuôi lợn
6	0210	Trồng rừng và chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp Chi tiết: Trồng rừng và chăm sóc rừng

7	0322	Nuôi trồng thủy sản nội địa Chi tiết: Nuôi trồng thủy sản nước lợ ; Nuôi trồng thủy sản nước ngọt
8	1610	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ Chi tiết: - Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn ghế); - Sản xuất sản phẩm từ rơm, rạ và vật liệu tét bện.
9	1629	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tét bện Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ
10	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời
11	3511	Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện mặt trời
12	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thi công và lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời, máy phát điện năng lượng mặt trời, máy biến thế năng lượng mặt trời, thiết bị điện năng lượng mặt trời và hệ thống xây dựng khác
13	4511	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); - Bán buôn xe có động cơ khác
14	4513	Đại lý xe ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); - Đại lý xe có động cơ khác
15	4631	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ; Chi tiết: Bán buôn gạo
16	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Thu mua và chế biến mủ cao su; - Bán buôn, cung ứng hàng hóa và dịch vụ thiết yếu phục vụ đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa

17	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh
18	4799	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ pin năng lượng mặt trời, máy nước nóng năng lượng mặt trời, máy phát điện năng lượng mặt trời, máy biến thế năng lượng mặt trời, thiết bị điện năng lượng mặt trời; Bán lẻ máy móc, thiết bị vật liệu điện: Tủ máy phát điện, máy phát điện, động cơ điện, máy biến thế, dây điện, rơ le, cầu dao, cầu chì, thiết bị mạch điện khác và máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện khác; Bán lẻ máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác
19	5011	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương Chi tiết: Vận tải hành khách ven biển; Vận tải hành khách viễn dương
20	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho ngoại quan - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho khác
21	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý làm thủ tục Hải quan; Hoạt động giao nhận hàng hóa; Dịch vụ đại lý tàu biển; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu.
22	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
23	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: - Quán rượu, bia, quầy bar; - Dịch vụ phục vụ đồ uống khác
24	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Nhận thế chấp tài sản, bảo lãnh tài sản
25	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê văn phòng làm việc và nhà bán hàng

26	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn, tập huấn ngành nông nghiệp
27	9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu: Chi tiết: - Hoạt động thể thao, vui chơi và giải trí. Hoạt động vui chơi giải trí khác; - Kinh doanh dịch vụ Karaoke.

Điều 8. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tổng Công ty Thương Mại Quảng Trị năm 2022 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22/04/2022.

Tất cả các cổ đông, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Điều hành Công ty cổ phần Tổng công ty Thương mại Quảng Trị có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty./.

Nơi nhận:

- Như điều 8;
- UBCKNN, HNX, Website C.ty;
- Lưu: VT, TH.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Bổ Xuân Hiếu

C.T.C.

CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI QUẢNG TRỊ
Địa chỉ: 01 Phan Bội Châu, Đông Hà, Quảng Trị
GPĐK: 3200042556, do Sở KHĐT tỉnh Quảng Trị cấp lần thứ 13 ngày 13/5/2020

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

I. Thời gian và địa điểm:

- Thời gian: 14h.00 ngày 22 tháng 4 năm 2022.
- Địa điểm: Trung tâm dịch vụ du lịch Cửa Việt, TT Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

II. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Lê Văn Hùng - đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội là 94 cổ đông, nắm giữ 7.552.141 cổ phần, tương đương tỷ lệ 89,91% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo quy định Điều lệ Công ty cổ phần Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị số cổ đông dự họp đại diện tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông đã vượt trên 50% số cổ phần được quyền biểu quyết của Công ty, nên phiên họp Đại hội đồng cổ đông là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

III. Thành phần tham dự:

- Tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người đại diện là 94 cổ đông, nắm giữ 7.552.141 cổ phần, tương đương tỷ lệ 89,91 % tổng số cổ phần đã phát hành của Công ty. Danh sách cổ đông đã được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 23/03/2022

- Ông: Hồ Xuân Hiếu - Chủ tịch HĐQT Công ty cùng các thành viên HĐQT;
- Ông: Lê Quang Nhật - Tổng Giám đốc Công ty cùng các đồng chí trong Ban Tổng Giám đốc;
- Ông Mai Chiêm Hùng - Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên.
Cùng các cổ đông về tham dự đại hội.

IV. Nội dung Đại hội:

1. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm soát:

Thành phần Đoàn chủ tịch gồm:

1. Ông Hồ Xuân Hiếu - Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa.

- | | |
|---------------------------|-----------------------------------|
| 2. Ông Lê Quang Nhật | - Thành viên HĐQT làm thành viên. |
| 3. Ông Lê Văn Thế | - Thành viên HĐQT làm thành viên. |
| 4. Bà Nguyễn Thị Tiến Lợi | - Thành viên HĐQT làm thành viên. |
| 5. Bà Lê Thị Ngọc Hiền | - Thành viên HĐQT làm thành viên |

Thành phần Ban kiểm soát gồm:

- | | |
|-----------------------------|---------------|
| 1. Ông Mai Chiêm Hùng | - Trưởng ban; |
| 2. Bà Trần Thị Thanh Phương | - Thành viên; |
| 3. Ông Nguyễn Tùng Hưng | - Thành viên. |

2. Thông qua Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

Theo đề nghị của Chủ tọa đại hội về số lượng và thành phần Ban thư ký và Ban kiểm phiếu, Đại hội biểu quyết thông qua số lượng và thành phần Ban thư ký, Ban kiểm phiếu với số phiếu chấp thuận là 94 phiếu, chiếm tỷ lệ 100 %, số phiếu không chấp thuận là 00 phiếu, chiếm tỷ lệ là 00 %, số phiếu không có ý kiến là 00 phiếu, chiếm tỷ lệ là 00 %, cụ thể như sau:

• **Ban thư ký gồm:**

- | |
|---|
| 1. Ông Phan Thế Huỳnh - TT Dịch vụ du lịch Cửa Việt – Trưởng ban thư ký |
|---|

• **Ban kiểm phiếu gồm:**

- | | |
|-----------------------|-------------------------------------|
| 1. Bà: Nguyễn Thị Nga | - Phòng Tổng hợp Công ty Trưởng ban |
| 2. Bà: Lê Thị Ngọc Hà | - Tổ dự án Công ty làm thành viên |

3. Trình bày chương trình và Quy chế Đại hội :

Thay mặt đoàn chủ tịch ông Hồ Xuân Hiếu trình bày chương trình Đại hội.

Quy chế Đại hội đã công bố trên hệ thống của Công ty và dán tại cổng ra vào

4. Trình bày các báo cáo:

4.1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý điều hành hoạt động năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

Thay mặt cho Hội đồng quản trị Công ty ông Hồ Xuân Hiếu trình bày báo cáo công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

4.2. Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 và triển khai kế hoạch năm 2022.

Thay mặt cho Ban Tổng giám đốc Công ty ông Lê Quang Nhật trình bày báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 và triển khai kế hoạch năm 2022, cụ thể:

a. Kết quả năm 2021: Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2021, Công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể:

- | | |
|-------------|---------------------------------|
| - Doanh thu | : 1.075 tỷ đồng, đạt 107,5 % KH |
|-------------|---------------------------------|

- Nộp ngân sách địa phương : 65,2 tỷ đồng, đạt 119 % KH
- Lợi nhuận : 25,1 tỷ đồng, đạt 114% KH
- Cổ tức : 25% /năm
- Thu nhập bình quân người lao động : 12 triệu đồng/người/tháng.

b. Kế hoạch năm 2022:

Dự kiến, năm 2022 là năm sẽ còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của chiến tranh Nga và Ucraina, giá dầu tăng kéo theo nguyên vật liệu đầu vào đều tăng như phân bón, sản phẩm hóa chất... cộng thêm sự gián đoạn và chi phí tăng thêm của chuỗi cung ứng sẽ tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất, trong đó là các ngành như nông sản, lương thực, thực phẩm liên quan đến Công ty, đặc biệt lĩnh vực xuất khẩu. Vì vậy Công ty xây dựng kế hoạch với các chỉ tiêu sau:

- Doanh thu : 1.200 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân người lao động : 10 triệu đồng/người/tháng
- Lợi nhuận : 25 tỷ đồng
- Cổ tức : $\geq 15\%$ /năm
- Nộp ngân sách địa phương : 60 tỷ đồng

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung Nghị quyết ĐHDCĐ đưa ra, ban hành kịp thời các chủ trương để chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động đồng thời khắc phục những hạn chế còn tồn tại;

- Quản lý, phát triển và mở rộng các vùng nguyên liệu để đáp ứng cho các nhà máy hoạt động trước mắt và lâu dài, nghiên cứu đầu tư sâu các sản phẩm của Công ty từ sản phẩm Tinh bột sắn, chế biến gỗ tinh chế, cao su, TACN, gạo...

- Tăng cường quản lý khai thác có hiệu quả các tài sản đã đầu tư; rà soát các định mức để giảm dần chi phí đối với các nhà máy, đảm bảo tính cạnh tranh, đạt hiệu quả cao sau đầu tư.

- Tiếp tục cải tiến, mở rộng hoạt động sản xuất của các nhà máy, tăng cường quảng bá các dịch vụ du lịch của Công ty.

- Công tác quản lý tài chính phải chặt chẽ, duy trì tốt công tác khoán quản, quản trị kiểm tra kiểm soát, không để công nợ khó đòi phát sinh mới;

- Công tác Đảng và các tổ chức đoàn thể hoạt động và phát triển tốt.

4.3. Báo cáo công tác của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022:

Thay mặt cho Ban kiểm soát Công ty ông Mai Chiếm Hùng trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động SXKD công ty, hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc và Ban kiểm soát; phương hướng hoạt động năm 2022.

5. Trình bày tờ trình: Lựa chọn đơn vị kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021. Tiền lương, thù lao, tiền thưởng người quản lý

Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022. Thông qua Sửa đổi điều lệ về sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh; thành lập chi nhánh Đà Nẵng.

Các thành viên trong đoàn chủ tịch lên trình bày tờ trình về các nội dung:

5.1. Lựa chọn Công ty Kiểm toán năm 2022.

Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của công ty.

5.2. Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, phân chia cổ tức năm 2021:

DVT: đồng

1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	25.115.757.111
a	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (Miễn thuế)	0
b	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (2%)	502.315.142
c	Trích lập quỹ khen thưởng (8%)	2.009.260.568
d	Trích lập quỹ phúc lợi (6,39%)	1.604.181.401
2	Lợi nhuận phân phối sau khi nộp thuế và trích lập	21.000.000.000
	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt (25%)	21.000.000.000
3	Lợi nhuận năm 2021 còn lại sau khi phân phối	0

5.3. Thông qua quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Ban quản lý chuyên trách và không chuyên trách Tổng Công ty

a. Quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng đã thực hiện năm 2021:

- Quỹ tiền lương Ban quản lý chuyên trách năm 2021:

+ Theo kế hoạch: 3.600.000.000 đồng;

(Từ 1/9/2021, HĐQT bổ nhiệm thêm 1 Phó Tổng giám đốc Công ty, nên tiền lương kế hoạch của BQL chuyên trách tăng thêm 240.000.000 đồng)

+ Thực hiện: 4.608.000.000đồng;

+ Đã chi: 2.231.828.000đồng;

- Quỹ thù lao Ban quản lý không chuyên trách năm 2021

+ Theo kế hoạch: 864.000.000đồng;

+ Thực hiện: 1.036.000.000đồng;

+ Đã chi: 288.000.000đồng;

- Quỹ thưởng của người quản lý Công ty thực hiện theo hiệu quả SXKD năm 2021 là: 1.080.000.000đồng; Chưa chi.

b. Kế hoạch quỹ tiền lương và thù lao năm 2022 như sau:

- Quỹ lương Ban quản lý chuyên trách (6 người) là: 4.320.000.000đồng

- Quỹ thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách là: 864.000.000đồng

c. Tiêu chí xác định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2022:

Giao cho HĐQT xây dựng tiêu chí, xác định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện của người quản lý chuyên trách và không chuyên trách của Công ty năm 2022. Trong đó mức tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện được xác định trên cơ sở

tiền lương kế hoạch gắn với mức độ thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh lợi nhuận đạt kế hoạch năm, vốn được bảo toàn và phát triển, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trách nhiệm với Nhà nước và người lao động.

5.4. Thông qua Thành lập chi nhánh tại Đà Nẵng: tại địa chỉ Đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Hòa Hiệp Nam, Quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

Việc thành lập chi nhánh, cơ cấu tổ chức, nhân sự sẽ do Hội đồng quản trị quyết định theo đề xuất của Tổng giám đốc.

5.5. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ về sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo chi tiết:

a. Bổ sung ngành nghề mới:

STT	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH
1	0111	Trồng lúa
2	0112	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác
3	0113	Trồng cây lấy củ có chất bột
4	0114	Trồng cây mía
5	0115	Trồng cây thuốc lá, thuốc Lào
6	0116	Trồng cây lấy sợi
7	0117	Trồng cây có hạt chứa dầu
8	1061	Xay xát và sản xuất bột thô
9	1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng
10	2023	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh
11	2029	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu
12	2211	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su
13	2219	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su
14	4711	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
15	4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
16	4723	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh
17	4931	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)
18	4932	Vận tải hành khách đường bộ khác
19	1040	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật

20	1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu
21	1075	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn
22	1020	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản
23	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa
24	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển
25	2011	Sản xuất hoá chất cơ bản
26	2021	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp
27	0311	Khai thác thủy sản biển
28	0240	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp
29	4653	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp
30	7710	Cho thuê xe có động cơ
31	8292	Dịch vụ đóng gói

b. Sửa đổi ngành nghề: Bộ Chi tiết ngành nghề, lấy ngành nghề chính mã cấp 4:

STT	Mã ngành	Tên ngành
1	0128	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm Chi tiết: Trồng cây gia vị, cây dược liệu
2	0141	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu bò Chi tiết: Chăn nuôi, trâu bò
3	0142	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa Chi tiết: Chăn nuôi ngựa, lừa, la
4	0144	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai Chi tiết: Chăn nuôi dê, cừu
5	0145	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn Chi tiết: Chăn nuôi lợn
6	0210	Trồng rừng và chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp Chi tiết: Trồng rừng và chăm sóc rừng
7	0322	Nuôi trồng thủy sản nội địa Chi tiết: Nuôi trồng thủy sản nước lợ ; Nuôi trồng thủy sản nước ngọt

8	1610	Cưa, xẻ, bảo gỗ và bảo quản gỗ Chi tiết: - Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn ghế); - Sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tẻ bện.
9	1629	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tẻ bện Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ
10	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời
11	3511	Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện mặt trời
12	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thi công và lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời, máy phát điện năng lượng mặt trời, máy biến thế năng lượng mặt trời, thiết bị điện năng lượng mặt trời và hệ thống xây dựng khác
13	4511	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); - Bán buôn xe có động cơ khác
14	4513	Đại lý xe ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); - Đại lý xe có động cơ khác
15	4631	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ; Chi tiết: Bán buôn gạo
16	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Thu mua và chế biến mủ cao su; - Bán buôn, cung ứng hàng hóa và dịch vụ thiết yếu phục vụ đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa

17	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh
18	4799	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ pin năng lượng mặt trời, máy nước nóng năng lượng mặt trời, máy phát điện năng lượng mặt trời, máy biến thế năng lượng mặt trời, thiết bị điện năng lượng mặt trời; Bán lẻ máy móc, thiết bị vật liệu điện: Tổ máy phát điện, máy phát điện, động cơ điện, máy biến thế, dây điện, rơ le, cầu dao, cầu chì, thiết bị mạch điện khác và máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện khác; Bán lẻ máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác
19	5011	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương Chi tiết: Vận tải hành khách ven biển; Vận tải hành khách viễn dương
20	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho ngoại quan - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho khác
21	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý làm thủ tục Hải quan; Hoạt động giao nhận hàng hóa; Dịch vụ đại lý tàu biển; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu.
22	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
23	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: - Quán rượu, bia, quầy bar; - Dịch vụ phục vụ đồ uống khác
24	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Nhận thế chấp tài sản, bảo lãnh tài sản

25	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê văn phòng làm việc và nhà bán hàng
26	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn, tập huấn ngành nông nghiệp
27	9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu: Chi tiết: - Hoạt động thể thao, vui chơi và giải trí. Hoạt động vui chơi giải trí khác; - Kinh doanh dịch vụ Karaoke.

6. Những nội dung được thảo luận và trả lời chất vấn tại Đại hội:

Các cổ đông tham gia họp thảo luận về các vấn đề được đưa ra tại các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, vấn đề cổ tức Công ty. Đoàn chủ tịch đã trả lời các câu hỏi thảo luận của cổ đông, tiếp thu những ý kiến để điều hành Công ty ngày càng phát triển.

7. Phần thông qua các nội dung báo cáo và Biểu quyết thông qua các tờ trình.

7.1. Kết quả thông qua các nội dung báo cáo:

Kết quả thông qua các Báo cáo: Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Hội đồng quản trị; Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Ban Tổng Giám đốc; Báo cáo của Ban kiểm soát về Kết quả SXKD năm 2021 hoạt động của HĐQT, TGD và Phương hướng hoạt động năm 2022.

- Tổng số phiếu đồng ý 94 phiếu Tỷ lệ: 100 %
- Tổng số phiếu không đồng ý : 00 Tỷ lệ: 0 %
- Tổng số phiếu có ý kiến khác : 00 Tỷ lệ: 0 %

7.2. Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung:

Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết thông qua nội dung cụ thể như sau:

a. Chọn Công ty Kiểm toán năm 2022.

- Tổng số phiếu đồng ý : 94 phiếu Tỷ lệ: 100 %
- Tổng số phiếu không đồng ý : 00 Tỷ lệ: 0 %
- Tổng số phiếu có ý kiến khác : 00 Tỷ lệ: 0 %

b. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, phân chia cổ tức năm

2021

- Tổng số phiếu đồng ý : 94 phiếu Tỷ lệ: 100 %
- Tổng số phiếu không đồng ý : 00 Tỷ lệ: 0 %
- Tổng số phiếu có ý kiến khác : 00 Tỷ lệ: 0 %

c. Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Ban quản lý chuyên trách và không chuyên trách Tổng Công ty.

- Tổng số phiếu đồng ý : 94 Tỷ lệ: 100 %
- Tổng số phiếu không đồng ý : 00 Tỷ lệ: 0 %
- Tổng số phiếu có ý kiến khác : 00 Tỷ lệ: 0 %

d. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ về sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh.

- Tổng số phiếu đồng ý : 94 Tỷ lệ: 100 %
- Tổng số phiếu không đồng ý : 00 Tỷ lệ: 0 %
- Tổng số phiếu có ý kiến khác : 00 Tỷ lệ: 0 %

e. Thông qua Thành lập chi nhánh tại Đà Nẵng

- Tổng số phiếu đồng ý : 94 Tỷ lệ: 100 %
- Tổng số phiếu không đồng ý : 00 Tỷ lệ: 0 %
- Tổng số phiếu có ý kiến khác : 00 Tỷ lệ: 0 %

8. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Ông Phan Thế Huỳnh - Trưởng Ban Thư ký đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng thường niên Công ty cổ phần Tổng công ty Thương Mại Quảng Trị năm 2022. Đại hội đã biểu quyết thông qua Nghị Quyết Đại hội với tỷ lệ 100% cổ đông dự họp đồng ý thông qua Nghị quyết Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tổng công ty Thương Mại Quảng Trị năm 2022 kết thúc vào lúc 17h00 cùng ngày. Biên bản cuộc họp được lập thành 04 bản và thông qua hợp lệ tại Đại hội.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**

Phan Thế Huỳnh

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH



Hồ Xuân Hiếu



**CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY
THƯƠNG MẠI QUẢNG TRỊ**

Địa chỉ: Số 01 Phan Bội Châu – Đông Hà – Quảng Trị

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Thời gian: Từ 14h.00 ngày 22 tháng 4 năm 2022; Kết thúc: 17h cùng ngày.

Địa điểm: SEPON boutique resort, Cửa Việt, Gio Linh, Quảng Trị

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
1	Tiếp đón Đại biểu và Quý cổ đông.	HDQT
2	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, tỷ lệ cổ đông tham dự	Ban thẩm tra
	Chào cờ. Tuyên bố lý do tổ chức và giới thiệu Đại biểu.	Ban tổ chức
	Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu	Ban tổ chức
	Thông qua Chương trình, Quy chế tổ chức Đại hội	Đoàn chủ tịch
3	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2021, báo cáo tài chính đã kiểm toán 2021. Phương hướng, kế hoạch SXKD năm 2022	Tổng giám đốc
4	Báo cáo hoạt động của HDQT năm 2021, Phương hướng hoạt động năm 2022	HDQT
5	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động SXKD công ty, hoạt động của HDQT, Tổng giám đốc và Ban kiểm soát năm 2021; phương hướng hoạt động năm 2022.	BKS
6	Thông qua các Tờ trình: + Lựa chọn đơn vị kiểm toán. + Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021. + Tiền lương, thù lao, tiền thưởng người quản lý Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022. + Thông qua Sửa đổi điều lệ về bổ sung ngành nghề kinh doanh và thông qua thành lập chi nhánh tại Đà Nẵng.	HDQT, Ban kiểm soát
7	Thảo luận của các cổ đông.	Cổ đông
8	Biểu quyết thông qua nội dung tại các mục: 3, 4, 5, 6 Công bố kết quả biểu quyết.	HDQT
9	Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội.	Ban thư ký
10	Bế mạc Đại hội	HDQT

Quảng Trị, ngày 04 tháng 4 năm 2022

Số: 77/TM-BCTGD

BÁO CÁO

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021
kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty mà HĐQT đã đề ra. Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty bám sát kế hoạch, mục tiêu và nhiệm vụ được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua và triển khai quyết liệt các giải pháp trọng tâm, linh hoạt đối với từng lĩnh vực nhằm phát huy các thế mạnh, khắc phục những khó khăn trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, lãnh chỉ đạo tổ chức thực hiện hoàn thành tốt các mục tiêu nhiệm vụ được giao.

Thay mặt Ban Tổng giám đốc, xin báo cáo trước Đại hội về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 với các nội dung chính sau:

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu đạt được:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	TH 2021	% hoàn thành KH
- Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.000	1.075	107
- Nộp NS địa phương	Tỷ đồng	55	65,28	119
- Số lao động bình quân	Người	560	550	98
- Thu nhập Bqlđ/tháng	Tr.đồng	10	12	120
- Lợi nhuận	Tỷ.đồng	22	25	114
- Cổ tức sau khi trích lập các quỹ	%	≥ 20	25	125

(Kết quả đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC)

2. Về kết quả các hoạt động sản xuất, chế biến và KD thương mại, dịch vụ:

a. Đối với Nhà máy Tinh bột sắn Hương Hóa:

Hoạt động SXKD của Nhà máy năm 2021 diễn ra trong bối cảnh thuận lợi và khó khăn đan xen, nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT như: cho đầu tư thêm hệ thống xử lý nước thải và một số máy móc thiết bị dùng hướng nên đã phát huy hết năng suất và hiệu quả trong sản xuất. Bên cạnh đó, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, chế độ thưởng phạt, đã kịp thời khích lệ tinh thần lao động, sáng tạo, góp phần cùng Công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra.

Trong năm, nhà máy Tinh bột sắn đã sản xuất được 56.523 tấn tinh bột/kế hoạch 51.000 tấn tinh bột, đạt 111% % kế hoạch. Sản xuất bã sắn đạt 9.860 tấn, Tổng doanh thu nhà máy 598,59 tỷ đồng; Sản lượng năm nay tăng do nguồn nguyên liệu sắn dồi dào, giá bán cao, máy móc đầu tư có hiệu quả đã nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà máy Tinh bột sắn;

Về sản xuất phân vi sinh: Trong năm đã sản xuất được 999 tấn/kế hoạch 1.000 tấn. Năm qua nhà máy tiếp tục cải thiện chất lượng, phát triển mẫu mã mới, tích cực vận động bà con bón phân, mở rộng đại lý bán cho các hợp tác xã nông nghiệp, các nông trường, tìm kiếm thị trường đầu ra, Nhà máy cũng đã nghiên cứu thử nghiệm thành công sản xuất phân bón không những cho cây sắn mà cả những loại cây khác.

b. Nhà máy chế biến mủ cao su Cam Lộ:

Trong năm 2021 là năm đột phá của nhà máy, giá cao su thế giới tiếp tục biến động theo chiều hướng tăng, nhà máy đã nỗ lực bám sát diễn biến thị trường, tìm kiếm nguồn nguyên liệu ổn định để gia tăng công suất. Kết quả tình hình hoạt động chung của Nhà máy đi vào ổn định, các chỉ tiêu SXKD đạt cao nhất trong các năm: đã thu mua: 6.300 tấn; sản xuất: 6.943 tấn, mua bán hàng thương mại được 565 tấn; doanh thu đạt 256,67 tỷ đồng, đạt 128% kế hoạch đầu năm, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu đề ra;

c. Nhà máy viên năng lượng:

Hoạt động SXKD của Nhà máy viên năng lượng năm 2021 đã có những cải thiện đáng kể, sản lượng, doanh thu tăng, chất lượng sản phẩm tốt, đáp ứng yêu cầu thị trường, tuy nhiên vẫn gặp khó khăn do giá nguyên liệu, thành phẩm, thị trường đầu vào cao, giá đầu ra không ổn định, các đơn hàng gỗ xẻ xuất bán chậm do dịch; Kết quả năm 2021 sản xuất: 10.176 tấn viên gỗ nén đạt 85% KH; Gỗ chi tiết 5.143 m³ /KH 5.100 m³ đạt 100% KH. Doanh thu đạt: 46,44 tỷ đồng/ kế hoạch 44,11 tỷ đồng đạt 105% so với KH.

d. Nhà máy chế biến nông sản:

Trong năm qua, Nhà máy đã có nhiều cố gắng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao như: Bán hàng bình ổn giá trong dịp Tết và trong mùa dịch Covid, tham gia các hoạt động chính trị như : Hội chợ, triển lãm... việc quảng bá nâng cao giá trị và tạo thương hiệu nông sản tinh nhà, hỗ trợ người dân bán đầu ra sản phẩm ổn định, tạo chuỗi sản phẩm tiến tới thâm nhập thị trường theo chủ trương của Công ty. Nhà máy đã có nhiều cố gắng trong thu mua, sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông sản cũng như sản xuất và tiêu thụ TACN. Tuy lĩnh vực sản xuất TACN đã ổn định, hoạt động tốt, sản lượng tăng cao 1,5 lần so với năm 2020 nhưng vẫn chưa đạt được điểm có lợi nhuận cao.

Doanh thu thực hiện năm 2021 đạt 58,3 tỷ đồng/ kế hoạch 45 tỷ đồng đạt 130 % KH, trong đó TACN thực hiện đạt 2.624tấn/kế hoạch 1.800 tấn đạt 146% KH; hàng nông sản các loại 6.596 tấn, chủ yếu là xuất bán bã sắn sấy khô, tinh bột sắn. Nhà máy đã hoàn thành vượt lợi nhuận kế hoạch Công ty giao góp phần giữ vững uy tín và thương hiệu của Công ty, mục tiêu vì sự phát triển của nông nghiệp của tỉnh nhà.

3. Về hoạt động kinh doanh nhập khẩu:

Các mặt hàng nhập khẩu từ Thái Lan được mở rộng phát triển về số lượng và chủng loại mới. Tỷ giá USD tăng, cước vận chuyển tăng đã ảnh hưởng đến giá bán

tăng, có nhiều đối thủ cạnh tranh và tình trạng hàng giả hàng nhái ngày càng nhiều. Bên cạnh đó hoạt động XNK cũng chịu rất nhiều tác động của dịch bệnh Covid nên doanh thu bị giảm sút, ảnh hưởng đến lợi nhuận. Doanh thu các mặt hàng tiêu dùng nhập khẩu năm 2021 đạt 108 tỷ đồng.

4. Về hoạt động dịch vụ - du lịch:

Do ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid 19 trong bối cảnh chung của toàn thế giới, mặc dầu các hoạt động trong lĩnh vực nghỉ dưỡng, khách sạn được Công ty thường xuyên chỉ đạo thay đổi về phong cách phục vụ, món ăn, tạo thêm nhiều dịch vụ mới, khác biệt nhưng kết quả chưa đạt, nên doanh thu dịch vụ du lịch năm 2021 đạt gần 9,9 tỷ đồng;

5. Công tác quản lý tài chính, thanh tra, kiểm tra:

Công tác quản lý tài chính được công khai minh bạch, các chỉ tiêu tài chính đang được kiểm soát tốt; thực hiện các công bố thông tin đầy đủ, cập nhật và báo cáo đúng quy định của UBCK nhà nước đối với Công ty đại chúng;

Tình hình công nợ, không để phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi cũng như nợ quá hạn, lượng hàng tồn kho hợp lý và chi phí sản xuất luôn ở mức thấp nhất;

6. Công tác đầu tư, mua sắm, sửa chữa nâng cấp:

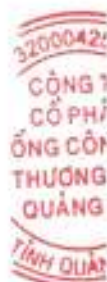
Căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu cấp thiết của các đơn vị cơ sở, trên cơ sở chủ trương của HĐQT. Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, tiết kiệm, hiệu quả một số hạng mục đầu tư, mua sắm, sửa chữa lớn trong năm được triển khai kịp thời, đáp ứng yêu cầu SXKD của các đơn vị như: Tại Nhà máy sản: máy nghiền dao, máy ép bã sản, đầu tư hệ thống xử lý nước thải công suất 3.000 m³/ngày đêm, tổng trị giá gần 6 tỷ đồng; đầu tư và xây dựng một số máy móc thiết bị, nhà xưởng như: đầu tư dây chuyền và xây dựng nhà xưởng sản xuất lúa gạo tại Nhà máy chế biến nông sản Đông Hà, trị giá hơn 8 tỷ đồng và mua một số máy móc thiết bị tại các đơn vị.

Tất cả các hạng mục đầu tư, mua mới, cải tiến, sửa chữa, nâng cấp là những hạng mục rất cần thiết đã đưa vào sử dụng đúng mục đích.

7. Công tác chăm lo đời sống người lao động:

Công tác chăm lo đời sống người lao động được Công ty đặt lên hàng đầu, bằng các giải pháp cụ thể. Ban Tổng giám đốc chỉ đạo các đơn vị phải tính toán tăng thu nhập, tạo việc làm ổn định cho người lao động. Trích thưởng Tết Dương lịch năm 2021 cho toàn thể CBCNV Công ty với 2 mức 2,5 triệu và 5 triệu/người. Trích thưởng cho CBCNV đang làm việc, có đóng góp cho Cty. Thưởng lương tháng thứ 13 và các khoản hỗ trợ gần 18 tỷ đồng. Tổng giá trị thưởng lên đến hơn 28 tỷ đồng.

Kết quả năm 2021 mức thu nhập bình quân của người lao động trong toàn công ty đạt 12 triệu đồng/người/tháng; Nộp các chế độ BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ, khám sức khỏe định kỳ, an toàn và phúc lợi cho người lao động, quan tâm chế độ ốm đau, thai sản, tử tuất, trợ cấp mất thời việc được thực hiện đầy đủ, chi trả tiền hỗ trợ BHTN cho 506 lao động theo Quyết định của Thủ tướng gần 1,3 tỷ đồng. Đặc biệt năm 2021, Công ty đã chi số tiền 372 triệu cho 15 trường hợp gia đình người lao động khi có tang chế. Hỗ trợ tất cả các trẻ em mồ côi là con của CBCNV Công ty, tối đa là 2 người/gia đình, mỗi cháu 500.000 đồng/tháng cho đến năm 18 tuổi; thăm Tết cho tứ thân phụ mẫu (ruột) của CBCNV Công ty có tuổi đời từ 70 trở lên với mức 3



mức thăm từ 2 đến 4 triệu đồng/người; Quỹ "tấm lòng Sepon" phối hợp với Công đoàn ngành hỗ trợ Đoàn viên theo chương trình "Mái ấm công đoàn năm 2021" với trị giá hơn 60 triệu đồng; Các công đoàn bộ phận tiếp tục vận động "Nuôi heo đất trao tình yêu thương".

Tổ chức tập huấn, đào tạo tay nghề cho lực lượng lao động trực tiếp; Cử các Cán bộ chủ chốt tham dự học lớp CEO ngắn hạn tại Quảng Trị. Tập huấn PCCN, ATVSLĐ, ATVSTP cho người lao động; Quỹ vượt khó tạo điều kiện giúp CBCNVLĐ được vay vốn với lãi suất thấp để trang trải thêm nhu cầu cuộc sống; Tạo mọi điều kiện để các đơn vị ảnh hưởng Covid có cơ hội có việc làm tại đơn vị khác; Phát động các phong trào từ thiện nhân đạo được các cấp các ngành đánh giá cao và có ý nghĩa nhân văn sâu sắc.

8. Một số công tác khác :

- Bổ nhiệm 1 phó giám đốc Nhà máy Sản, điều chuyển 1 phó giám đốc Nhà máy Sản về làm phó giám đốc Nhà máy cao su và nhiều vị trí công tác khác luân chuyển nội bộ tùy theo nhu cầu, năng lực, sở trường và nguyện vọng;

- Tăng hình thức kiêm nhiệm công việc để tăng thu nhập cho người lao động, đồng thời luân chuyển lao động giữa các đơn vị khi nghỉ vụ và dịch bệnh xảy ra.

- Tham gia đầy đủ các chương trình ủng hộ từ thiện của địa phương với số tiền gần 1 tỷ đồng như: đầu tư xây dựng công trình sân, đường, đèn chiếu sáng công cộng xã Thuận, Hướng Hoá; Ủng hộ các đơn vị phòng chống dịch; Tham gia phát động quyền góp để trao cho bà con miền Bắc, trẻ em, người già có hoàn cảnh khó khăn bị mắc F0 đang điều trị, các đồng chí ở tuyến đầu chống dịch; hỗ trợ khách hàng, đối tác phía Bắc và Đà Nẵng bị ảnh hưởng dịch bệnh. Duy trì tốt chương trình "Tủ quần áo nhân ái" tại Nhà máy tinh bột sắn Hướng Hóa, hỗ trợ nhiều suất quà cho người đồng bào dân tộc khó khăn; hỗ trợ sấy lúa cho bà con; tham gia các cuộc vận động các quỹ. ĐTN tham gia hiến máu, tổ chức làm vệ sinh và dâng hương nghĩa trang liệt sĩ nhân dịp các ngày lễ thể hiện sự tri ân.

9. Một số tồn tại hạn chế:

Bên cạnh kết quả đạt được trong năm 2021 vẫn còn những hạn chế đó là:

- Một số đơn vị cơ sở vẫn còn gặp nhiều khó khăn, chưa phát huy được vị thế năng lực nên chưa đạt được hiệu quả mong muốn

- Một số đơn vị chưa mạnh dạn đề xuất sản phẩm mới, sản phẩm thay thế, thiếu đầu tư nghiên cứu, tìm kiếm mặt hàng mới, lĩnh vực mới, để nâng cao năng lực cạnh tranh, đạt được hiệu quả hơn trong SXKD& dịch vụ.

- Chưa mở rộng được thị trường tiêu thụ sản phẩm nông sản chính của Công ty sản xuất do đầu vào sản phẩm hạn chế, công tác triển khai xây dựng mạng lưới kinh doanh và vùng nguyên liệu cho sản phẩm còn nhiều bất cập.

- Một số tài sản, thiết bị, phương tiện tại một số đơn vị cơ sở đã đầu tư chưa sử dụng hết công suất, hoặc sử dụng không hiệu quả do chủ quan và khách quan dẫn đến lãng phí về vốn đầu tư, chi phí.

II. NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP 2022

1. Đánh giá chung:

Đầu năm 2022, tình hình Đại dịch Covid -19 đã được kiểm soát, Chính phủ đã nới rộng các biện pháp để mở cửa nền kinh tế, tuy nhiên chiến tranh thương mại Mỹ -

Trung chưa có hồi kết; chiến tranh Nga và Ukraina vẫn còn tiếp diễn; các loại phí tăng, cước vận chuyển và giá xăng dầu vẫn tiếp tục tăng cao; giá nhiều mặt hàng nông sản, cao su không ổn định, cao su, viên gỗ nén, gỗ xẻ...tăng giảm thất thường, tiềm ẩn khó lường. Tuy nhiên Ban Tổng giám đốc vẫn bám sát chỉ đạo của HĐQT để đạt mục tiêu kế hoạch HĐQT giao.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022
Doanh thu	Tỷ đồng	1.200
Nộp ngân sách địa phương	Tỷ đồng	60
Số lao động bình quân	Người	554
Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	10
Lợi nhuận	Tỷ đồng	25
Cổ tức	%	≥15

3. Một số giải pháp:

3.1. Về công tác sản xuất:

- Tiếp tục đổi mới phương pháp quản lý điều hành trong hoạt động sản xuất, áp dụng công nghệ thông tin, cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm, tận dụng khai thác tối đa cơ sở vật chất đã đầu tư, rà soát tiết giảm các khoản chi phí, nhất là các định mức chi phí trong sản xuất, chi phí đầu vào để tăng lợi nhuận tối đa;

- Xây dựng các phương án để khắc phục kịp thời những hạn chế, thiếu sót còn tồn tại về công tác quản lý điều hành, các giải pháp về quản lý khai thác các tài sản, thiết bị, máy móc đã đầu tư chưa sử dụng hết để tránh lãng phí;

- Tập trung bảo vệ và phát triển vùng nguyên liệu, xây dựng mối quan hệ tốt với chính quyền địa phương. Đặc biệt lĩnh vực viên nén để thu mua nguyên liệu cung cấp cho Nhà máy viên nén khi dây chuyền sản xuất viên nén mới đi vào hoạt động.

- Nghiên cứu cải tạo dây chuyền để sản xuất được Đông riềng. Phấn đấu tháng 10 có củ để sản xuất thêm sản phẩm mới.

- Tiếp tục triển khai hợp tác với dân để trồng lúa hữu cơ, vietgap, lúa thường, đồng thời đưa sản phẩm phân bón hữu cơ công ty sản xuất vào đồng ruộng.

- Chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt là việc xử lý mùi hôi.

3.2. Về kinh doanh XNK, thương mại, du lịch và dịch vụ:

- Thực hiện các công việc sau khi được chấp thuận thành lập CN Đà Nẵng.

- Tiếp tục tìm kiếm nhiều mặt hàng mới, có mẫu mã khác biệt, chất lượng tốt để nhập khẩu ổn định, đồng thời bám sát thị trường vấn đề hàng lậu, hàng giả, hàng nhái để làm việc với nhà cung cấp Thái Lan lên phương án xử lý.

- Tìm kiếm các khách hàng, ổn định thị trường, tăng số lượng, nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Tăng cường công tác thu mua chế biến hàng nông sản đối với những sản phẩm có hiệu quả, khả năng triển vọng phát triển bền vững lâu dài, đồng thời phát triển mạng lưới hàng gạo Quảng Trị (hữu cơ, vietgap, thường) đưa vào các siêu thị, cửa hàng bán lẻ.

- Nâng cao chất lượng phục vụ trong hoạt động khách sạn, nghỉ dưỡng để giữ vững uy tín thương hiệu. Đẩy mạnh liên kết tour nội địa, tour du lịch biển, tour Côn Cỏ, xây dựng các sản phẩm du lịch mới theo hướng thích ứng trong tình hình mới: du lịch đường sông, du lịch trải nghiệm...



3.3. Về đầu tư, XDCB, sửa chữa, mua sắm:

- Tiếp tục đầu tư mới, sửa chữa thay thế máy móc thiết bị công nghệ hiện đại đáp ứng yêu cầu sản xuất của các nhà máy nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm;

- Tiếp tục mở rộng đầu tư, đẩy nhanh tiến độ lắp đặt hoàn thiện đưa vào sử dụng dây chuyền sản xuất viên nén 5.000 tấn/tháng tại NMVNL Cam Lộ. Dây chuyền xay xát lúa gạo tại Nhà máy chế biến nông sản; Kịp thời xây dựng mới 3 kho hàng tại nhà máy viên nén để dự trữ hàng hóa cho các đơn vị trong Công ty;

- Triển khai, thành lập, xây dựng CN Đà Nẵng; hoàn thiện thủ tục xây dựng “Trung tâm chế biến lúa gạo hữu cơ Quảng Trị” tại Hải Lăng theo yêu cầu của tỉnh

- Các thiết bị hư hỏng, xuống cấp, tính toán kỹ thanh lý để thu hồi sớm.

3.4. Về tài chính:

- Rà soát cân đối lại nguồn tài chính, tiết giảm tối đa các khoản chi phí không cần thiết, các nguồn lãi thu được phân bổ dần để trả nợ vay dài hạn, dự phòng rủi ro ;

- Tìm kiếm nguồn vốn vay có lãi suất thấp nhằm giảm thiểu chi phí tài chính, quản lý chặt các khoản chi phí, huy động mọi nguồn lực hợp lệ bảo đảm đủ nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư;

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát phân tích kịp thời nhằm phát hiện những phát sinh, bất cập trong hoạt động SXKD để có giải pháp phù hợp, bảo đảm cho hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, hiệu quả.

3.5. Về nhân lực:

- Tiếp tục rà soát sắp xếp lại công tác nhân sự đảm bảo tinh gọn hiệu quả hơn, điều chuyển một số lao động dôi dư về các đơn vị nội bộ trong Công ty còn thiếu. Bố trí sắp xếp cán bộ nhân viên đúng với công việc nhằm phát huy khả năng và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Chú trọng công tác đào tạo, học hỏi kinh nghiệm, tổ chức tập huấn nâng cao tay nghề, chất lượng nguồn nhân lực để giữ vững và thu hút nhân tài.

3.6. Về công tác khác:

- Mở rộng thêm một số phương án sản xuất mới, tận dụng máy móc thiết bị hiện có, tạo thêm việc làm, thu nhập cho người lao động khi các nhà máy nghỉ vụ.

- Đầu tư, nâng cấp và mở rộng một số hoạt động tại các đơn vị đảm bảo hoạt động có hiệu quả trước mắt và lâu dài;

- Tranh thủ nguồn hỗ trợ vốn từ các tổ chức nước ngoài.

- Duy trì và phát huy các phong trào thi đua, cải tiến sáng kiến; nâng cao ý thức về ATLD, PCCC, ATVSTP, thực hành tốt 5K, 5S trong toàn thể CBCNV.

- Phát huy tốt vai trò của tổ chức Đảng, đoàn thể trong các hoạt động, chỉ đạo các đoàn thể tham gia tích cực các hoạt động, các phong trào, phối hợp hỗ trợ tốt với chuyên môn để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

Với tinh thần đoàn kết, nhiệt tình trong lao động, với sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV, nhất định Công ty chúng ta sẽ hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2022.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, HĐQT, Ban KS (b/c);
- TV Ban TGD Cty;
- Lưu: VT.

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Quang Nhật

Số *AB*/BC-HDQT

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

I. Đặc điểm tình hình

Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị là doanh nghiệp cổ phần trong đó: Nhà nước nắm 22,6%, các cổ đông sở hữu 77,4% cổ phần; với 397 cổ đông, là Công ty Đại chúng, giao dịch trên sàn Upcom, mã cổ phiếu SEP; Công ty có 2 phòng và 11 đơn vị trực thuộc với 550 lao động;

Năm qua, mặc dù tình hình kinh tế, chính trị trong nước, khu vực và thế giới có nhiều biến động phức tạp như: Tỷ giá ngoại tệ biến động, lãi suất tiền vay tăng, nguồn vốn tín dụng thắt chặt, giá cả hàng hóa tăng giảm với biên độ cao nằm ngoài dự đoán, các khoản chi phí tăng đột biến, hàng giá, hàng nhái, hàng lậu tràn lan khó kiểm soát, cạnh tranh về nguyên liệu mua, bán giữa các nhà máy, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, thiên tai bão lụt, đặc biệt là Đại dịch Covid - 19 kéo dài đã ảnh hưởng trực tiếp đến các mặt hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư của Tổng Công ty;

Tuy nhiên với sự nỗ lực, trách nhiệm, tâm huyết của tập thể HDQT và mỗi thành viên HDQT đã quyết định nhiều chủ trương, quyết sách quan trọng, có trọng tâm, có sự thống nhất cao trong việc định hướng và chỉ đạo triển khai đem lại hiệu quả cao, kết quả đạt và vượt các chỉ tiêu ĐHCĐ giao;

II. Nhân sự HDQT:

Stt	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT	
			Ngày bắt đầu	Ngày miễn nhiệm
1	Hồ Xuân Hiếu	Chủ tịch HDQT	11/05/2020	
2	Lê Quang Nhật	Thành viên HDQT	11/05/2020	
3	Lê Văn Thế	Thành viên HDQT	11/05/2020	
4	Lê Thị Ngọc Hiền	Thành viên HDQT không chuyên trách	11/05/2020	
5	Nguyễn Thị Tiến Lợi	Thành viên HDQT không chuyên trách	11/05/2020	

1. Các cuộc họp, tỷ lệ tham gia, nội dung:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Hồ Xuân Hiếu	17	100%	
2	Lê Quang Nhật	17	100%	
3	Lê Văn Thế	17	100%	
4	Lê Thị Ngọc Hiền	17	100%	
5	Nguyễn Thị Tiên Lợi	17	100%	

2. Nội dung cuộc họp:

Nội dung các cuộc họp gồm: Vay vốn, bảo lãnh ngân hàng; Thông qua chủ trương mua sắm, đầu tư, xây dựng như: Đầu tư hệ thống máy ép bã sắn, hệ thống xử lý nước thải công suất 3.000 m³/ngày đêm, thanh lý tài sản, điều chuyển, mua mới một số máy móc, thiết bị, CCDC tại các đơn vị; Đầu tư máy móc thiết bị, nhà xưởng sản xuất lúa gạo tại Nhà máy chế biến nông sản Đông Hà; Mua máy móc thiết bị sản xuất viên nén tại Nhà máy viên năng lượng cam Lộ; Nghiên cứu xưởng sản xuất phân bón cho cây lúa, Nghiên cứu xây dựng quy trình chuẩn trồng lúa hữu cơ, lúa VietGAP; Chủ trương trồng thử nghiệm cây Dong riêng và tận dụng một số máy móc tại Nhà máy tinh bột sắn Hương Hóa để sản xuất tinh bột Dong riêng.

Thống nhất tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 với tỷ lệ cổ tức 10% /cổ phiếu. Đồng ý chủ trương khảo sát mở Chi nhánh Công ty tại Đà Nẵng để làm văn phòng, kho trung chuyển hàng hóa của Công ty.

Ngoài ra HĐQT cũng có nhận được báo cáo về việc góp vốn thành lập doanh nghiệp tại Công ty cổ phần nông nghiệp hữu cơ thương mại Quảng Trị của Chủ tịch HĐQT Hồ Xuân Hiếu là 750 triệu, chiếm 25% vốn điều lệ và Phó Tổng giám đốc Lê Văn Thế là 450 triệu, chiếm 15% vốn điều lệ.

III. Tình hình hoạt động của HĐQT năm 2021

1.Đánh giá chung:

Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2021, HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể:

- HĐQT đã xây dựng các chiến lược, mục tiêu, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành các phòng ban đơn vị cơ sở thực hiện tìm kiếm đối tác khách hàng, bạn hàng truyền thống, bạn hàng mới; Xây dựng các chương trình bán hàng, quảng cáo...Nhiệm kỳ qua doanh thu và lợi nhuận của các đơn vị không ngừng tăng, đặc biệt là Nhà máy tinh bột sắn, đơn vị chủ lực của Tổng Công ty, luôn đạt mức tăng trưởng cao;

- Công tác đầu tư mở rộng được chỉ đạo thực hiện kịp thời, vì vậy chất lượng sản phẩm dịch vụ, uy tín thương hiệu, mẫu mã.. ngày càng được khẳng định, đáp ứng tốt hoạt động kinh doanh;

- Hoạt động sản xuất chế biến là hướng chiến lược mang lại lợi ích lâu dài và bền vững của Công ty, đầu tư nâng cấp cho hệ thống sản xuất được HDQT luôn ưu tiên, chú trọng thường xuyên, nhằm bổ sung nâng cấp máy móc thiết bị phục vụ sản xuất theo hướng hiện đại hóa, tự động hóa, để giảm thiểu nhân công lao động thủ công;

- Hoạt động tài chính luôn Được HDQT quan tâm, giám sát chặt chẽ việc chi tiêu, bảo toàn phát triển vốn, kinh doanh có hiệu quả;

- Các mối quan hệ hợp tác với các đối tác như ngân hàng, các tổ chức tín dụng tăng cao; tận dụng được các nguồn vốn nhân rồi của tổ chức, cá nhân để huy động cho hoạt động sản xuất và đầu tư dài hạn

- Đảm bảo chế độ lương, BHXH, BHYT, BHTN và quyền lợi cho người lao động, nộp ngân sách nhà nước năm sau luôn cao hơn năm trước;

2. Về kết quả hoạt động SXKD

Năm 2021 là năm có nhiều khó khăn thách thức của nền kinh tế thế giới do dịch bệnh Covid kéo dài làm ảnh hưởng đến các doanh nghiệp nói chung và hoạt động SXKD của Công ty, nhưng HDQT, Ban điều hành và tập thể người lao động Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch đề ra, cải thiện lợi ích thiết thực cho Người lao động và cổ đông

Kết quả đạt được các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	TH 2021	% hoàn thành KH
- Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.000	1.075	107,5
- Nộp NS địa phương	Tỷ đồng	55	65,2	119
- Số lao động bình quân	Người	560	550	98
- Thu nhập Bqlđ/tháng	Tr.đồng	10	12	120
- Lợi nhuận	Tr. đồng	22.000	25.115	114

Các chỉ tiêu kế hoạch đề ra đều đạt và vượt với lý do:

- Nguồn nguyên liệu sản xuất Tinh bột sản dồi dào, tỷ lệ lợi nhuận trên tấn bột cao nên đạt hiệu quả.

- Giá cao su, thức ăn chăn nuôi tăng ổn định, nên lợi nhuận tăng;

- Các đơn vị trực thuộc thực hiện chế độ khoán và đã cố gắng nỗ lực để đạt và vượt kế hoạch Công ty giao khoán, doanh số tăng, lỗ giảm, tiết kiệm chi phí, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu trên.

- Hàng hóa của Công ty sản xuất và nhập khẩu có chất lượng tốt, uy tín, nên mang lại hiệu quả kinh doanh khá cao, hàng tồn kho ít.

- Các chế độ, chính sách đối với người lao động luôn đảm bảo đầy đủ đã tạo được sự đồng thuận, đoàn kết trong lao động.

2021
 CÔNG TY CỔ PHẦN
 THỰC PHẨM
 TỈNH

3. Công tác tổ chức:

+ Ngày 31/5/2021: HĐQT bổ nhiệm chức danh Người quản trị Công ty kiêm thư ký cho Bà Nguyễn Thị Hải Châu, đáp ứng quy định của Luật chứng khoán.

+ Ngày 1/9/2021: Ông Lê Văn Tuyển được HĐQT bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc.

Công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và giải quyết lao động được thực hiện theo đúng quy định, đáp ứng kịp thời nhu cầu cho hoạt động SXKD;

4. Đánh giá hoạt động của HĐQT:

Năm qua, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có nhiều đóng góp tích cực trong quá trình chỉ đạo các hoạt động của Công ty, bám sát tình hình thực tế, định hướng để Ban Điều hành triển khai hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ được ĐHĐCĐ đề ra; Các hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, du lịch và dịch vụ luôn có sự hỗ trợ lẫn nhau, có trọng tâm; Các chiến lược, kế hoạch phát triển, cách thức chỉ đạo quản lý kịp thời, bài bản.

HĐQT cũng đã thực hiện tốt quy chế quản trị của HĐQT Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, phân công nhiệm vụ; Tổ chức giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đối với công ty và từng đơn vị cơ sở, đồng thời kiểm tra giám sát kết quả thực hiện;

Năm qua HĐQT đã tổ chức 17 cuộc họp, ban hành nhiều quyết định, nghị quyết quan trọng để chỉ đạo thực hiện, (bao gồm họp HĐQT và HĐQT mở rộng);

Ngoài hoạt động quản lý sản xuất kinh doanh; HĐQT luôn quan tâm, chỉ đạo chăm lo đời sống của người lao động; Các chính sách lương, thưởng, điều kiện làm việc được đảm bảo, nhất là những lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid – 19;

Công tác tuyên truyền, hưởng ứng các hoạt động xã hội từ thiện, tham gia đóng góp các quỹ, hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... đạt nhiều kết quả cao;

5. Chi phí thù lao, lương và các lợi ích khác của thành viên HĐQT:

DVT: đồng

STT	Thành viên	Chức vụ	Thu nhập
1	Hồ Xuân Hiếu	Chủ tịch HĐQT	763,227,000
2	Lê Quang Nhật	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	581,427,000
3	Lê Văn Thế	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	691,831,000
4	Nguyễn Thị Tiến Lợi	Thành viên HĐQT không điều hành	101,135,000
5	Lê Thị Ngọc Hiền	Thành viên HĐQT không điều hành	179,135,000
	Cộng		2.316.755.000

6. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

HĐQT Công ty luôn chỉ đạo kịp thời quá trình điều hành sản xuất kinh doanh, đầu

tư, mua sắm, sửa chữa thông qua kiểm tra trực tiếp tại hiện trường và các báo cáo văn bản của Ban điều hành gửi HĐQT.

+ Trong công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban điều hành đã chấp hành đầy đủ các qui định của Luật, Điều lệ Công ty.

+ Ban Tổng giám đốc đã điều hành công tác sản xuất kinh doanh đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đem lại cổ tức cao cho các cổ đông.

+ Việc làm và thu nhập của người lao động ổn định, yên tâm công tác gắn bó lâu dài với Công ty.

+ Ban Tổng giám đốc đã thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

+ Kịp thời đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty.

+ Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển nội bộ, mức lương, trợ cấp và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động và công việc.

7. Phối hợp hoạt động HĐQT - Ban kiểm soát - Ban điều hành

HĐQT hợp định kỳ hay đột xuất đều có sự tham gia của Ban kiểm soát và Ban điều hành nhằm phối hợp chặt chẽ các hoạt động kiểm tra, kiểm soát, minh bạch các nội dung như: Vay - trả, huy động vốn; sử dụng vốn, công nợ, đầu tư...

Năm qua, HĐQT và BTGD đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất triển khai quyết liệt các nhiệm vụ chính trị SXKD của Tổng công ty đạt hiệu quả.

Thông qua các cuộc họp HĐQT & Ban Tổng giám đốc đã ban hành kịp thời các nghị quyết, quyết định, kết luận theo phân cấp về quản lý chỉ đạo đúng trình tự, phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Trong chỉ đạo điều hành sản SXKD & đầu tư, phát triển thị trường; HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã tích cực chủ động, quyết liệt, bằng nhiều giải pháp linh hoạt, nên đạt được kết quả tốt, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, cổ tức đạt và vượt các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra, đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động;

Các thành viên HĐQT, BTGD và các cán bộ quản lý đã thực hiện quyền, nhiệm vụ và trách nhiệm theo đúng quy định, đảm bảo lợi ích công ty và của cổ đông.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

Năm 2022 là năm có nhiều khó khăn, nhưng HĐQT và Ban điều hành vẫn xác định việc chuyển đổi định hướng trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh và tái cơ cấu lại các hạng mục đầu tư làm nền tảng phục vụ định hướng phát triển lâu dài của Công ty. Chú trọng đầu tư sâu vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, đồng thời tăng cường công tác quản trị công ty, sắp xếp công tác tổ chức lại sản xuất, kinh doanh dịch vụ. Các chỉ tiêu thực hiện:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm	
		Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022



Vốn điều lệ	Triệu đồng	84.000	84.000
Doanh thu thuần	Triệu đồng	1.075.351	1.200.000
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	25.115	25.000
Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần	%	2,34	2,08
Tỷ lệ LNST/Vốn đầu tư CSH	%	24,43	24,3
Tỷ lệ chia cổ tức	%	25	>=15

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ năm 2022 đề ra; HĐQT tiếp tục thực hiện các giải pháp quản trị điều hành, đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững của Công ty chủ yếu tập trung vào các vấn đề chính như:

1. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ đưa ra, ban hành kịp thời các chủ trương để chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động đồng thời khắc phục những hạn chế yếu kém của HĐQT còn tồn tại;

2. Quản lý, phát triển và mở rộng các vùng nguyên liệu để đáp ứng cho các nhà máy hoạt động trước mắt và lâu dài, kể cả phía bạn Lào, nghiên cứu đầu tư sâu các sản phẩm của Công ty từ sản phẩm Tinh bột sắn, chế biến gỗ tinh chế, cao su, TACN, gạo...

3. Tăng cường quản lý khai thác có hiệu quả các tài sản đã đầu tư; rà soát các định mức kinh tế, kỹ thuật để giảm dần chi phí đối với các nhà máy, có sự so sánh, đảm bảo tính cạnh tranh, đạt hiệu quả cao sau đầu tư.

4. Chủ động hội nhập Quốc tế, tìm kiếm đối tác khách hàng, các nguồn vốn tài trợ của các tổ chức trong và nước ngoài để mở rộng hoạt động sản xuất của các nhà máy, tăng cường quảng bá các dịch vụ du lịch của Công ty, hỗ trợ tích cực các đơn vị cơ sở và thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị tinh giao.

5. Công tác quản lý tài chính phải chặt chẽ, duy trì tốt công tác khoán quản, quản trị kiểm tra kiểm soát, không để công nợ khó đòi phát sinh mới;

Nhiệm vụ cụ thể:

1. Về hoạt động sản xuất:

Đầu tư cơ sở vật chất, máy móc thiết bị, nhà xưởng tại Nhà máy viên năng lượng Cam Lộ, thay thế các máy móc thiết bị đã cũ nhằm nâng cao năng lực sản xuất theo hướng hiện đại hóa, tự động hóa, đổi mới công nghệ để sản xuất viên nén xuất khẩu, công suất 5.000 tấn/tháng;

Đưa dây chuyền sản xuất phân hữu cơ tại Nhà máy viên năng lượng vào hoạt động ổn định, cung cấp phân bón hữu cơ cho niên vụ 2021 - 2022; Hòa thiện dây chuyền xay xát lúa gạo tại Nhà máy nông sản Đông Hà để vận hành trong Quý II/2022.

Tiếp tục đầu tư, thay thế máy móc thiết bị tại các nhà máy cao su, nhà máy sắn...

Chỉ đạo hoàn thiện các hạng mục đầu tư dở dang, một số hạng mục tại một số đơn vị để khai thác hết công suất máy móc thiết bị, tránh lãng phí vốn đầu tư, đồng thời đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường, an toàn trong sản xuất;

Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến vào sản xuất, nâng cao năng lực cho công tác kiểm tra đồng thời tổ chức sản xuất hợp lý, thực hiện đầy đủ các quy định, quy trình trong sản xuất, tăng cường công tác kiểm tra giám sát, chú trọng kiểm tra công tác ATVSLĐ, PCCC, ATVSTP, tuyệt đối không để các sự cố xảy ra;

2. Hoạt động kinh doanh, dịch vụ:

HDQT chỉ đạo Ban điều hành thực hiện tìm kiếm đối tác khách hàng mới để phân phối các sản phẩm nông sản Công ty. Xây dựng thương hiệu cho từng sản phẩm, dịch vụ Công ty, đặc biệt là sản phẩm mới gạo hữu cơ Quảng Trị và các sản phẩm sau gạo. Đồng thời đa dạng hóa mẫu mã sản phẩm, chất lượng dịch vụ đáp ứng thị hiếu khách hàng.

3. Về hoạt động tài chính và đầu tư:

Tổ chức tốt hoạt động tài chính, minh bạch, hiệu quả, quản lý tốt công nợ, hàng tồn kho, đồng thời cân đối tốt nguồn vốn để chủ động trong việc đầu tư, mua sắm, nâng cấp.

Đảm bảo các phương án đầu tư, mua sắm hiệu quả gắn với trách nhiệm của tập thể và cá nhân sau đầu tư;

Các định mức chi phí trong sản xuất, kinh doanh, định mức tiền lương, tiền công đảm bảo hợp lý, đúng luật, thực hiện theo hướng khoán để chủ động thực hiện;

4. Về quản trị Công ty:

Bám sát chương trình của tỉnh để thực hiện kế hoạch thoái vốn nhà nước còn lại.

Tiếp tục rà soát nhân sự để đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đánh giá năng lực cán bộ, tay nghề người lao động để bố trí công việc phù hợp.

Tiếp tục áp dụng chế độ khoán lợi nhuận cho từng đơn vị gắn với chế độ thưởng phạt khi đạt, vượt kế hoạch và không đạt kế hoạch giao.

Chỉ đạo định hướng chiến lược, bổ sung hoàn thiện công tác quản trị nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý điều hành để đạt các mục tiêu đề ra.

Thực hiện tốt quy chế, quy định của Pháp luật và quy định của Công ty đại chúng

5. Các hoạt động đoàn thể:

Chỉ đạo, tạo mọi điều kiện tốt nhất để các tổ chức đoàn thể hoạt động hiệu quả, thiết thực, góp phần thành công vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Tôn Công ty;

Các tổ chức đoàn thể phấn đấu giữ vững các danh hiệu đạt được, phát huy truyền thống đoàn kết đưa Tổng công ty phát triển vững mạnh toàn diện.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của HDQT Công ty năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022. HDQT báo cáo trước quý cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HDQT, TGD, BKS;
- Lưu VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Quảng Trị, ngày 11 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

Ban kiểm soát Tổng công ty Thương mại Quảng Trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 như sau:

I- Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát

1/Về cơ cấu:

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên, trong đó 1 thành viên chuyên trách và 2 thành viên kiêm nhiệm, với tư cách là đại diện cổ đông thực hiện công tác kiểm tra giám sát và kiến nghị những thay đổi cần thiết phù hợp trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty, công tác quản trị rủi ro và nâng cao chất lượng quản trị Công ty.

2/Về các hoạt động của Ban kiểm soát:

- * Trong năm 2021, hoạt động của ban kiểm soát gồm:
 - Tham gia các cuộc họp định kỳ, đột xuất với HĐQT, Ban điều hành Cty;
 - Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty và kết quả thực hiện nhiệm vụ đối với các phòng ban, đơn vị cơ sở;
 - Giám sát thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và các quyết định của HĐQT trong năm 2021;
 - Giám sát tình hình tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quy định nội bộ cũng như tính pháp lý phù hợp trong việc điều hành và phân bổ nguồn lực để triển khai các kế hoạch kinh doanh và đầu tư của Tổng Công ty;
 - Giám sát các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ;
 - Giám sát việc chi trả cổ tức, tiền lương, tiền thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác của những người quản lý Công ty phù hợp với kế hoạch đã được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
 - Giám sát tình hình tài chính, kế toán của Công ty, kiểm tra các báo cáo tài chính, nhằm đánh giá tính hợp pháp, hợp lý, đầy đủ, trung thực của các số liệu;

3/Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

Căn cứ quy chế hoạt động, chương trình kiểm tra giám sát, phân công nhiệm vụ của ban kiểm soát;

Năm 2021 Ban kiểm soát đã tổ chức 6 phiên họp chính thức và nhiều phiên họp gián tiếp thông qua các phương tiện để trao đổi thống nhất các nội dung thực hiện;

Chủ động kiểm tra độc lập 2 đơn vị trực thuộc Công ty; giám sát hoạt động các đơn vị còn lại, tham gia cùng với HĐQT và Ban điều hành làm việc tại các đơn vị cơ sở.

Kết quả hoạt động, các thành viên ban kiểm soát luôn hoàn thành trách nhiệm, nhiệm vụ được giao; Chủ động giám sát độc lập, khách quan và báo cáo theo ý kiến của mình các nội dung công việc được phân công cũng như tính tuân thủ pháp luật của các hoạt động SXKD chung, thường xuyên trao đổi, đóng góp ý kiến thẳng thắn, kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành Công ty, lãnh đạo các phòng ban đơn vị khi phát hiện ra sai sót, bất cập hoặc các hoạt động có tiềm ẩn rủi ro cho Công ty.

Như vậy năm qua, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức trách nhiệm vụ được ĐHCĐ giao, các thành viên Ban kiểm soát được phân công nhiệm vụ đã nỗ lực thực hiện đúng quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Điều lệ Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành;

4/Chi phí thù lao và các lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát như sau:

TT	Tên thành viên	Chức vụ	Thu nhập
1	Mai Chiếm Hùng	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	276.301.000đ
2	Trần Thị Thanh Phương	Thành viên ban kiểm soát không chuyên	184.057.000đ
3	Nguyễn Tùng Hưng	Thành viên ban kiểm soát không chuyên	149.654.000đ

(Tổng mức thu nhập của các thành viên trên bao gồm tiền lương, thù lao và các khoản thu nhập khác nhận được trong năm 2021 làm cơ sở để tính thuế thu nhập cá nhân).

II-Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty:

1/Thông tin đến hoạt động chung của Công ty:

Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị là doanh nghiệp cổ phần, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3200042556 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp lần đầu ngày 25/07/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 13/05/2020;

Vốn điều lệ đến tại thời điểm 31/12/2021 là: 84.000.000.000 đồng, tương đương 8.400.000 cổ phần; Trong đó nhà nước nắm giữ 22,62% tương đương 1,9 triệu cổ phần; Các cổ đông nắm quyền kiểm soát 77,38% tương đương 6,5 triệu cổ phần. Căn cứ danh sách cổ đông chốt ngày 23/3/2022 của Trung tâm LKCKVN, trong sổ sở hữu của các cổ đông hiện tại, các cổ đông lớn 5% trở lên gồm: ông Hồ Xuân Hiếu, Chủ tịch HĐQT Công ty nắm giữ 22,27% trên tổng số 8,4 triệu cổ phần; bà Phạm Thị Thanh Thủy, phó giám đốc Nhà máy chế biến nông sản nắm giữ 9,99% trên tổng số 8,4 triệu cổ phần; ông Lê Quang Nhật, TVHĐQT, Tổng giám đốc Công ty nắm giữ 7,71% trên tổng số 8,4 triệu cổ phần; Số cổ đông còn lại sở hữu dưới 5% cổ phần;

Về nhân sự HĐQT gồm 5 thành viên; Trong đó 3 thành viên tham gia trực tiếp công tác điều hành, 2 thành viên HĐQT không điều hành; ông Hồ Xuân Hiếu, Chủ tịch

HDQT là người đại diện pháp luật Công ty;

Ngày 01/9/2021, Hội đồng quản trị bổ nhiệm ông Lê Văn Tuyển giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty. Như vậy Ban điều hành Công ty gồm 5 thành viên: ông Hồ Xuân Hiếu, ông Lê Quang Nhật, ông Lê Văn Thế, ông Lê Văn Tuyển và bà Nguyễn Thị Hạnh Nguyên kế toán trưởng Công ty;

Các phòng ban, đơn vị trực thuộc có trưởng phó phòng ban, ban giám đốc;

2/Về tình hình tài chính Công ty:

2.1. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2021, các chỉ tiêu thực hiện đều đạt và vượt so với kế hoạch ĐHĐCĐ giao: Doanh thu thực hiện đạt 107,5%, (tăng 7,5%) (nếu tính thêm phần doanh thu nội bộ thì doanh thu thực hiện đạt 114,5%); Nộp ngân sách địa phương đạt 118,69% (tăng 18,69%); Thu nhập bình quân đạt 120% (tăng 20%); Lợi nhuận đạt 114% (tăng 14%);

Như vậy, Kết quả thực hiện so với kế hoạch đề ra năm 2021, các chỉ tiêu quan trọng đạt và vượt kế hoạch ĐHĐCĐ giao.

2.2. Về một số chỉ tiêu tài chính:

- Về Tổng tài sản của Công ty 31/12/ 2021 là: 529.689.766.836đ, trong đó tài sản ngắn hạn chiếm 40,48% tương đương 214.428.458.241đ; Tài sản dài hạn chiếm 59,52%, tương đương 315.261.308.595đ;

- Về Tổng nợ phải trả của Công ty 31/12/ 2021 là: 426.870.236.723đ, trong đó nợ phải trả ngắn hạn chiếm 56,9%, tương đương 242.917.761.127đ, nợ phải trả dài hạn chiếm 43,1% tương đương 183.952.475.596đ; Vốn chủ sở hữu chiếm 19,41% trên tổng nguồn vốn của Tổng Công ty, tương đương 102.819.530.113đ;

Hệ số bảo toàn, phát triển vốn của Tổng công ty, vốn đang được bảo toàn và phát triển. Công ty đã sử dụng đồng vốn đúng mục đích.

Công ty luôn có các giải pháp quản trị phù hợp để quản lý các rủi ro về vốn, về tài chính, về thị trường, về tỷ giá, về lãi suất, về tính đúng và về thanh khoản. Thông qua công tác quản trị để xem xét, quyết định duy trì số dư nguồn vốn và nợ phải trả trong từng thời kỳ thích hợp nhằm đảm bảo rằng Công ty vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các cổ đông thông qua tối đa hóa số dư nguồn vốn và công nợ.

Như vậy: Tình hình tài chính của Công ty trong năm 2021 ổn định, an toàn;

2.3. Thẩm định báo cáo tài chính Công ty:

Căn cứ số liệu báo cáo Tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán.

Ban kiểm soát nhận thấy: Kết quả báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý, xét trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính; Kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán và các quy định của pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo Tài chính. Công ty đã thực hiện việc cung cấp thông tin đầy đủ chính xác theo đúng quy định đối với công ty đại chúng;

3/Kết quả thực hiện nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021

Công ty đã thực hiện nghiêm túc các nội dung của Nghị quyết số 29/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2021 tại ĐHĐCĐ thường niên đã thông qua;

Chọn Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2021;

Chi trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông vào ngày 09/6/2021 tại Thông báo số 34/TB-Sep và ngày 20/5/2021 tại Thông báo số 39/TB-Sep, ngày 01/6/2021 đúng theo khoản 4 Điều 135 Luật DN 2020;

Năm 2021, tỷ lệ cổ tức được chia sau khi trích lập các quỹ đạt 25% (tăng 5%) so với kế hoạch 20% ĐHĐCĐ giao; Cổ tức được chia năm 2021 là 2.500đồng/1 cổ phiếu.

Quỹ lương, thù lao được Công ty chi trả theo đúng quy định gắn với kết quả sản xuất, vị trí công tác, tính chất và khối lượng công việc đảm nhận của từng cá nhân, chi không vượt kế hoạch tiền lương đã xây dựng và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã thông qua; Việc chi trả tiền lương cho người lao động, lương ban quản lý điều hành, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát kịp thời theo quy định;

Công ty đã thực hiện đúng Quy chế điều hành quản lý nội bộ đã ban hành;

4/Kết quả giám sát đối với HĐQT, ban điều hành và cán bộ quản lý khác:

Năm qua, HĐQT và BTGD đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất để triển khai quyết liệt các nhiệm vụ SXKD và đầu tư của Tổng công ty đạt hiệu quả cao.

Thông qua các cuộc họp HĐQT & Ban Tổng giám đốc đã ban hành kịp thời các nghị quyết, quyết định (HĐQT đã ban hành 4 Nghị quyết; 9 quyết định và nhiều thông báo, kết luận giúp điều hành công việc hàng ngày) theo phân cấp về quản lý chỉ đạo đúng trình tự, phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, được triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả;

Hội đồng quản trị đã thực hiện các nội dung theo Điều lệ đã sửa đổi, đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh; Thay đổi người đại diện pháp luật; HĐQT đã ban hành Nghị quyết V/v tạm ứng cổ tức đợt 1 cho các cổ đông với tỷ lệ là 10%/1 cổ phiếu;

Trong chỉ đạo điều hành sản SXKD, phát triển thị trường; HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã tích cực chủ động, quyết liệt, bằng nhiều giải pháp linh hoạt, nên đạt được kết quả tốt, đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động;

Trong đầu tư mua sắm HĐQT & BTGD luôn tính toán, cân nhắc kỹ, ưu tiên nâng cấp, sửa chữa các hạng mục cấp thiết, các thiết bị hư hỏng, xuống cấp, tính toán mở rộng ngành nghề kinh doanh, đầu tư công nghệ mới, áp dụng tự động hóa để tăng năng suất, hiệu quả, giảm tải lao động thủ công;

Như vậy, HĐQT, BTGD và các cán bộ quản lý đã quản lý điều hành hoạt động theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đã được ĐHĐCĐ năm 2021 thông qua, thực hiện quyền và nhiệm vụ theo đúng quy định, đảm bảo lợi ích Công ty và của cổ đông; Các giao dịch của người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ được phê

duyet, thông qua theo quy định của điều lệ và được công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật;

Ban kiểm soát nhất trí với đánh giá của HĐQT trong báo cáo công tác quản lý và báo cáo của Ban TGD về kết quả hoạt động cũng như công tác điều hành các mặt hoạt động trong năm 2021;

5/Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với HĐQT, BTGD và các bộ quản lý khác

HĐQT- BTGD và các cán bộ quản lý khác của Công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động, cung cấp thông tin cần thiết theo yêu cầu của Ban kiểm soát;

Ban kiểm soát đã chú trọng công tác kiểm tra, giám sát phối hợp chặt chẽ với HĐQT & Ban Tổng giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ để cùng nhau quản lý tốt tài sản của Công ty và tiền vốn của Cổ đông;

Các kiến nghị đề xuất của Ban kiểm soát được HĐQT- BTGD và các cán bộ quản lý khác tiếp nhận và triển khai kịp thời;

III- Phương hướng nhiệm vụ năm 2022 và kiến nghị đề xuất của Ban kiểm soát

1/Về phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2022:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động năm 2022 đã xây dựng. Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm tra giám sát các nội dung theo quy định của Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật, tình hình thực tế tại Công ty và các đơn vị cơ sở, cụ thể:

- Giám sát công tác quản lý điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc:
 - + Thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - + Kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động SXKD năm 2022 đã đề ra;
 - + Việc chấp hành các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty;
 - + Việc quản lý và sử dụng tài sản, tiền vốn, các kế hoạch đầu tư, mua sắm;
 - + Việc chi trả cổ tức hàng năm, chuyển nhượng cổ phần (nếu có); thoái vốn

Nhà nước còn lại tại Công ty; Công bố thông tin theo quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn quản trị đối với Công ty Đại Chúng;

- Kiểm tra thực tế theo kế hoạch đã ban hành hoặc đột xuất theo yêu cầu;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ và khi có yêu cầu;

2/Về Kiến nghị đề xuất:

Lượng hàng tồn kho ở các đơn vị thành viên hiện tại khá lớn, nhất là tinh bột sắn, trong lúc công ty phải chịu áp lực trả nợ các khoản vay. Vì vậy kính đề nghị Ban điều hành Công ty chỉ đạo các đơn vị tăng cường tìm kiếm thêm khách hàng hàng mới, thị trường mới, các kênh phân phối mới, đẩy nhanh tiêu thụ, thu hồi vốn sớm để trả các khoản nợ đến hạn, trả lãi và quay vòng vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư.

Nợ phải trả của Công ty hiện tại khá lớn so với vốn Điều lệ, HĐQT sớm có các giải pháp để giảm tỷ lệ nợ phải trả đảm bảo an toàn hơn trong quá trình hoạt động;

Một số tài sản, thiết bị, cơ sở vật chất đã đầu tư có dấu hiệu lỗi thời, xuống cấp, hư hỏng hoặc chưa khai thác sử dụng hết công suất. Kính đề nghị HĐQT tiếp tục chỉ đạo rà soát để có giải pháp chuyển đổi công năng hoặc thanh lý sớm, tính toán đầu tư thay thế công nghệ mới đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ;

Tiếp tục có các giải pháp, tập trung giúp các đơn vị đang lỡ, khó khăn vươn lên;

Trong năm 2022 và những năm tiếp theo các hoạt động của Công ty tiếp tục được mở rộng phát triển cả về quy mô, ngành nghề kinh doanh. Vì vậy kính đề nghị HĐQT và Ban điều hành Công ty tính toán, cân nhắc kỹ lưỡng hiệu quả từng phương án, dự án; Chuẩn bị kỹ nguồn vốn cho đầu tư để khởi bị động trong quá trình triển khai thực hiện;

Trên đây là kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng nhiệm vụ nhiệm, giải pháp năm 2022, những đề xuất của Ban kiểm soát Tổng Công ty.

Xin trân trọng báo cáo trước toàn thể Quý cổ đông./.

Nơi nhận:

- UBCKNN; Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BTGD Công ty;
- Các thành viên Ban kiểm soát;
- Lưu VT, BKS.



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI
QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: ~~7~~/TTr - HDQT

Quảng Trị, ngày 04 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tổng công ty thương mại Quảng Trị;
Căn cứ Hồ sơ năng lực của các đơn vị kiểm toán;
Sau khi lựa chọn, xem xét tiêu chuẩn, năng lực của các đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm.

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 chọn: **Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC** là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty Thương mại Quảng Trị. Đây là đơn vị đã thực hiện kiểm toán Tổng công ty từ năm 2015 đến năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CBTT
- Lưu VT..

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hồ Xuân Hiếu

Số: 15/TTr - HDQT

Quảng Trị, ngày 01 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tổng công ty Thương mại Quảng Trị;
Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-DHCDGD ngày 27/04/2021 được Đại hội đồng cổ đông thông qua và kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2021;

Hội đồng quản trị Tổng công ty xây dựng phương án Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, phân chia cổ tức năm 2021 như sau:

DVT: đồng

1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	25.115.757.111
a	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (Miễn thuế)	0
b	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (2%)	502.315.142
c	Trích lập quỹ khen thưởng (8%)	2.009.260.568
d	Trích lập quỹ phúc lợi (6,39%)	1.604.181.401
2	Lợi nhuận phân phối sau khi nộp thuế và trích lập	21.000.000.000
	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt (25%)	21.000.000.000
3	Lợi nhuận năm 2021 còn lại sau khi phân phối	0

HDQT đề xuất mức cổ tức năm 2021 được chi trả bằng tiền mặt là 25% .

Năm 2021, sau khi tính toán đảm bảo nộp ngân sách và trích lập các quỹ. Hội đồng quản trị đã chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 là: 10%, tương đương 8.400.000.000 đồng. Số cổ tức còn lại phải chi trả là: 15%, tương đương 12.600.000.000 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CBTT;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hồ Xuân Hiếu

Quảng Trị, ngày 01 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc Chi trả quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2021 và kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Ban quản lý chuyên trách và không chuyên trách Tổng công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tổng công ty Thương mại Quảng Trị;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên phương án chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2021 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022 của Ban quản lý chuyên trách và không chuyên trách Công ty như sau như sau:

1. Quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng đã thực hiện năm 2021:

- Quỹ tiền lương Ban quản lý chuyên trách năm 2021:

+ Theo kế hoạch: 3.600.000.000 đồng;

(Từ 1/9/2021, HDQT bổ nhiệm thêm 1 Phó Tổng giám đốc Công ty, nên tiền lương kế hoạch của BQL chuyên trách tăng thêm 240.000.000 đồng)

+ Thực hiện: 4.608.000.000 đồng;

+ Đã chi: 2.231.828.000 đồng;

- Quỹ thù lao Ban quản lý không chuyên trách năm 2021

+ Theo kế hoạch: 864.000.000 đồng;

+ Thực hiện: 1.036.000.000 đồng;

+ Đã chi: 288.000.000 đồng;

- Quỹ thưởng của người quản lý Công ty thực hiện theo hiệu quả SXKD năm 2021 là: 1.080.000.000 đồng; Chưa chi.

2. Kế hoạch quỹ tiền lương và thù lao năm 2022 như sau:

- Quỹ lương Ban quản lý chuyên trách (6 người) là: 4.320.000.000 đồng

- Quỹ thù lao HDQT, BKS không chuyên trách là: 864.000.000 đồng

3. Tiêu chí xác định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2022:

Giao cho HDQT xây dựng tiêu chí, xác định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện của người quản lý chuyên trách và không chuyên trách của Công ty năm 2022. Trong đó mức tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện được xác định trên cơ sở tiền lương kế hoạch gắn với mức độ thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh lợi nhuận đạt kế hoạch năm, vốn được bảo toàn và phát triển, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trách nhiệm với Nhà nước và người lao động.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CBTT;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Số: 14/TTTr - HĐQT

Quảng Trị, ngày 01 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua việc sửa đổi Điều lệ bổ sung, sửa đổi ngành nghề ĐKKD và Thành lập chi nhánh tại Đà Nẵng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tổng công ty Thương mại Quảng Trị .

Để phù hợp với quy định pháp luật và các yêu cầu quản trị và điều hành, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về một số nội dung sau:

1. Thành lập chi nhánh Công ty cổ phần Tổng công ty thương mại Quảng trị tại Đà Nẵng tại địa chỉ: Đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Hòa Hiệp Nam, Quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

Việc thành lập chi nhánh, cơ cấu tổ chức, nhân sự sẽ do Hội đồng quản trị quyết định theo đề xuất của Tổng giám đốc.

2. Cập nhật, bổ sung: Khoản 1 điều 4: Ngành nghề kinh doanh theo chi tiết đính kèm.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phê chuẩn và thực hiện các thủ tục cần thiết để bổ sung ngành nghề kinh doanh và thành lập chi nhánh Đà Nẵng như trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hồ Xuân Hiếu

PHỤ LỤC**KÈM TỜ TRÌNH SỬA ĐỔI BỔ SUNG, SỬA ĐỔI NGÀNH NGHỀ KINH DOANH****1. Bổ sung ngành nghề mới:**

STT	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH
1	0111	Trồng lúa
2	0112	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác
3	0113	Trồng cây lấy củ có chất bột
4	0114	Trồng cây mía
5	0115	Trồng cây thuốc lá, thuốc Lào
6	0116	Trồng cây lấy sợi
7	0117	Trồng cây có hạt chứa dầu
8	1061	Xay xát và sản xuất bột thô
9	1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng
10	2023	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh
11	2029	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu
12	2211	Sản xuất sẫm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su
13	2219	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su
14	4711	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
15	4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
16	4723	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh
17	4931	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)
18	4932	Vận tải hành khách đường bộ khác
19	1040	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật
20	1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu
21	1075	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn
22	1020	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản
23	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa
24	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển
25	2011	Sản xuất hoá chất cơ bản
26	2021	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong

		nông nghiệp
27	0311	Khai thác thủy sản biển
28	0240	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp
29	4653	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp
30	7710	Cho thuê xe có động cơ
31	8292	Dịch vụ đóng gói

2. Sửa đổi ngành nghề: Bộ chi tiết ngành nghề, lấy ngành nghề chính mã cấp 4:

STT	Mã ngành	Tên ngành
1	0128	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm <i>Chi tiết: Trồng cây gia vị, cây dược liệu</i>
2	0141	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu bò <i>Chi tiết: Chăn nuôi, trâu bò</i>
3	0142	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa <i>Chi tiết: Chăn nuôi ngựa, lừa, la</i>
4	0144	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, huoi, nai <i>Chi tiết: Chăn nuôi dê, cừu</i>
5	0145	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn <i>Chi tiết: Chăn nuôi lợn</i>
6	0210	Trồng rừng và chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp <i>Chi tiết: Trồng rừng và chăm sóc rừng</i>
7	0322	Nuôi trồng thủy sản nội địa <i>Chi tiết: Nuôi trồng thủy sản nước lợ ; Nuôi trồng thủy sản nước ngọt</i>
8	1610	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ <i>Chi tiết:</i> <i>- Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn ghế);</i> <i>- Sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện.</i>
9	1629	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện <i>Chi tiết:</i> <i>Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ</i>
10	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp <i>Chi tiết: Lắp đặt thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời</i>

11	3511	Sản xuất điện <i>Chi tiết: Sản xuất điện mặt trời</i>
12	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác <i>Chi tiết: Thi công và lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời, máy phát điện năng lượng mặt trời, máy biến thế năng lượng mặt trời, thiết bị điện năng lượng mặt trời và hệ thống xây dựng khác</i>
13	4511	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác <i>Chi tiết:</i> - <i>Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống);</i> - <i>Bán buôn xe có động cơ khác</i>
14	4513	Đại lý xe ô tô và xe có động cơ khác <i>Chi tiết:</i> - <i>Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống);</i> - <i>Đại lý xe có động cơ khác</i>
15	4631	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì: <i>Chi tiết: Bán buôn gạo</i>
16	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết:</i> - <i>Bán buôn phân bón và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp;</i> - <i>Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp);</i> - <i>Thu mua và chế biến mùn cao su;</i> - <i>Bán buôn, cung ứng hàng hóa và dịch vụ thiết yếu phục vụ đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa</i>
17	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh</i>
18	4799	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Bán lẻ pin năng lượng mặt trời, máy nước nóng năng lượng mặt trời, máy phát điện năng lượng mặt trời, máy biến thế năng lượng mặt trời, thiết bị điện năng lượng mặt trời; Bán lẻ máy móc, thiết bị vật liệu điện: Tủ máy phát điện, máy phát điện, động cơ điện, máy biến thế, dây điện, rơ le, cầu dao, cầu chì, thiết bị mạch điện khác và máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện khác; Bán lẻ máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác</i>
19	5011	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương <i>Chi tiết: Vận tải hành khách ven biển; Vận tải hành khách viễn dương</i>

20	5210	<p>Kho bãi và lưu giữ hàng hóa</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho ngoại quan - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho khác
21	5229	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết: Đại lý làm thủ tục Hải quan; Hoạt động giao nhận hàng hóa; Dịch vụ đại lý tàu biển; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu.</p>
22	5510	<p>Dịch vụ lưu trú ngắn ngày</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khách sạn; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
23	5630	<p>Dịch vụ phục vụ đồ uống</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quán rượu, bia, quầy bar; - Dịch vụ phục vụ đồ uống khác
24	6619	<p>Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <p>Nhận thế chấp tài sản, bảo lãnh tài sản</p>
25	6810	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>Chi tiết: Cho thuê văn phòng làm việc và nhà bán hàng</p>
26	7490	<p>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Tư vấn, tập huấn ngành nông nghiệp</p>
27	9329	<p>Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu:</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động thể thao, vui chơi và giải trí. Hoạt động vui chơi giải trí khác; - Kinh doanh dịch vụ Karaoke.

CÔNG TY CỔ PHẦN
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI
QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/QĐ-HDQT

Quảng Trị, ngày 16 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

(V/v Ban hành Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty Cổ phần Tổng công ty Thương mại Quảng Trị năm 2022)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị
Xét đề nghị của Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ
phần Tổng Công ty thương mại Quảng Trị năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc tại Đại hội đồng
cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tổng công ty Thương mại Quảng Trị năm
2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Ban Tổ chức Đại hội, các thành viên liên quan và các cổ đông
tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tổng công ty Thương
mại Quảng Trị năm 2022 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Điều 2;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Quảng Trị, ngày 16 tháng 4 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY
CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI QUẢNG TRỊ NĂM 2022
(Ban hành kèm theo Quyết định số 15/QĐ-HĐQT ngày 16 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Tổng công ty Thương mại Quảng Trị)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Tổng công ty Thương mại Quảng Trị.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Tổng công ty Thương mại Quảng Trị theo danh sách chốt ngày 23/03/2022 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp (đối với cổ đông không làm việc tại Công ty)
- Giấy Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền và thông báo mời họp (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b. Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội, 01 Thẻ biểu quyết.

c. Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải giơ cao thẻ biểu quyết đăng ký phát biểu ý kiến. Khi có sự đồng ý của Chủ tọa, cổ đông mới được thực hiện quyền phát biểu ý kiến. Phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Thời gian phát biểu không quá 05 phút cho một lần phát biểu. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp.

e. Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp.

f. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

g. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

h. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Đoàn chủ tịch, chủ tọa đại hội.

1. Đoàn Chủ tịch là các thành viên HĐQT do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

e) Quyết định của Đoàn chủ tịch về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

f) Đoàn Chủ tịch tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.

3. Chủ tọa đại hội:

a) Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ, khi đã được thông qua) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.

- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

b) Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị ngoài nội dung chương trình Đại hội.

125
G 1
PHI
CÔ I
ONG
IANG
1000

c) Chủ tọa có quyền dùng ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

d) Chủ tọa có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

Điều 6. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại thời điểm 23/03/2022; Phát tài liệu đại hội và các Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Ban thư ký Đại hội.

1. Ban thư ký gồm 1 người do Chủ tọa đại hội đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.
2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
 - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
 - b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

Điều 8. Ban Kiểm phiếu.

1. Ban Kiểm phiếu gồm 02 người do Chủ tọa đại hội đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.
2. Ban Bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội;
 - b) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban thư ký;
 - c) Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 23/03/2022.

Điều 10. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng **Thẻ biểu quyết**, theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

2. Các cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp thực hiện việc biểu quyết bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết theo một trong ba phương án tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến đối với từng nội dung cần lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

3. Khi biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Những cổ đông không giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần lấy ý kiến biểu quyết của một vấn đề được xem là đồng ý về vấn đề cần biểu quyết.

4. Tổng số phiếu đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến của từng nội dung sẽ được Trưởng Ban Kiểm phiếu thông báo kết quả tại Đại hội.

Điều 11. Thông qua quyết định của Đại Hội đồng cổ đông:

1. Quyết định của đại hội đồng cổ đông chỉ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

1. Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội lưu giữ tại công ty và phải gửi đến các cổ đông hoặc công bố qua website công ty. Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, UBCKNN trong vòng 24h sau khi đại hội kết thúc.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Quy chế này gồm có 13 điều do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tổng công ty Thương mại Quảng Trị ban hành tuân thủ các quy định pháp luật.

Các Cổ đông, thành viên Ban Tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Tổng công ty Thương mại Quảng Trị chịu trách nhiệm thi hành./.